

Số: 191/2022/QĐST-HNGĐ

Vị Thủy, ngày 27 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 241/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim B, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp X xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Anh Võ Thanh S, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp X, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim B và anh Võ Thanh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Kim B và anh Võ Thanh S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị Kim B được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Võ Trần Tường L (giới tính: nữ), sinh ngày 11/12/2009 và Võ Trần Đăng Kh (giới tính: nam), sinh ngày 25/11/2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Võ Thanh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con, mỗi năm cấp dưỡng 01 lần là 10.000.000^d/01 người con (tương đương 20.000.000^d/02 người con/ 01 năm), bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 31/12/2023 cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng được chấm dứt theo Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thoả thuận; nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về tài sản chung: Chị Trần Thị Kim B và anh Võ Thanh S cùng thống nhất thỏa thuận phân chia tài sản chung của hai vợ chồng gồm có 40 chỉ vàng 24k loại 9999 và 120.000.000 đồng tiền tiết kiệm. Anh S đồng ý giao cho chị B 20 chỉ vàng 24k loại 9999 vào ngày 18/5/2023 và giao lại cho chị B 60.000.000 đồng vào ngày 30/11/2023.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.5. Về nợ chung: Không phát sinh nên không xem xét.

2.6. Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Kim B tự nguyện nộp số tiền 150.000^d (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) được chuyển từ tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000^d (*B trăm nghìn đồng*) chị B đã nộp theo lai thu số 0003037, ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Phần tiền tạm ứng án phí ly hôn còn lại 150.000^d (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), chị B được nhận lại.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Thanh S phải nộp 150.000^d (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Án phí chia tài sản chung: Chị B và anh S không phải nộp án phí theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, nên chị Trần Thị Kim B được nhận lại 8.065.000 đồng theo biên lai số 0003037, ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- UBND xã VT, h. Vị Thủy, HG;
- Cổng thông tin điện tử (để công bố);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đào Thị Thủy